|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**SỞ TƯ PHÁP**Số: /BC-STP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình** **thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự,**

 **an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023**

**(Phục vụ Đoàn Giám sát của Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh)**

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-ĐGS ngày 05/03/2024 của Đoàn giám sát chuyên đề số 11 của Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) từ năm 2009 đến năm 2023, Sở Tư pháp báo cáo như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực, trong đó có một số lĩnh vực liên quan đến công tác đảm bảo TTATGT như: xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, trợ giúp pháp lý …

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp đã từng bước được củng cố, kiện toàn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Hiện nay, Sở Tư pháp có 09 Phòng, Trung tâm với 63 công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định 68. Trụ sở cơ quan và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được đầu tư, sửa chữa nâng cấp khá khang trang; Trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ được đầu tư cơ bản đầy đủ, hiện đại góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành, địa phương.

Đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở đã phân công 01 đồng chí Lãnh đạo Sở tham gia thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh, đồng thời phân công Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện công tác này. Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở như: Phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, Thanh tra Sở, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh… trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao cũng đã tích cực góp phần vào công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông nói chung.

**II.** **KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả tham mưu văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Bộ luật Hàng hải Việt Nam về bảo đảm TTATGT.**

Quá trình theo dõi Sở Tư pháp nhận thấy các nội dung giao quy định chi tiết tại các Luật có liên quan đến đảm bảo TTATGT[[1]](#footnote-1) đã được tỉnh ban hành đầy đủ. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành 14 văn bản có nội dung quy định chi tiết các nội dung được giao theo các văn bản của Trung ương.

Để nâng cao chất lượng văn bản, đảm bảo hệ thống thể chế của địa phương được khả thi, hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và minh bạch, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc trình tự thủ tục ban hành văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức nghiên cứu, đổi mới phương thức thực hiện, đảm bảo hiệu quả trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Việc tham gia góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến đảm bảo TTATGT được Sở Tư pháp chú trọng chỉ đạo thực hiện, nhờ đó chất lượng văn bản ngày càng nâng lên, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về giao thông trên địa bàn tỉnh. Từ 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023, Sở Tư pháp đã góp ý 44 dự thảo, thẩm định 25 dự thảo có nội dung liên quan đến đảm bảo TTATGT, trong đó bao gồm 01 dự thảo Nghị quyết, 24 dự thảo Quyết định (có Danh mục các Văn bản ban hành kèm theo).

Sau khi các văn bản QPPL của UBND tỉnh được ban hành, Sở đã kịp thời thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản. Ngoài việc thực hiện công tác tự kiểm tra thường xuyên, Sở còn thực hiện tự kiểm tra theo lĩnh vực theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải. Từ năm 2009 đến 2023, Sở đã thực hiện 15 lượt kiểm tra văn bản có nội dung liên quan đến lĩnh vực giao thông, trong đó có đảm bảo TTATGT. Qua kiểm tra nhận thấy cơ bản các văn bản do UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực này đảm bảo đúng trình tự, thủ tục; thẩm quyền ban hành, nội dung và thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các quy định pháp luật khác có liên quan, hệ thống văn bản đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý nhà nước của tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng quyết định quy định hiệu lực chưa đảm bảo quy định tại khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; một số văn bản còn có lỗi thể thức, kỹ thuật trình bày. Qua kiểm tra, Sở đã đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiểm soát chặt chẽ chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành, bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục, tăng cường công tác rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của mình nhằm kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các sai sót về thời gian có hiệu lực, thể thức, kỹ thuật trình bày để nâng cao hơn nữa chất lượng tham mưu văn bản quy phạm pháp luật cho UBND tỉnh.

**2. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) về bảo đảm TTATGT, công tác trợ giúp pháp lý có liên quan đến TTATGT**

Với vai trò là cơ quan tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác PBGDPL và là cơ quan thành viên của Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Tư pháp đã tích cực tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL về an toàn giao thông, đồng thời tổ chức nhiều hoạt động góp phần tuyên truyền pháp luật về ATGT cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và hàng quý tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành hướng dẫn về công tác PBGDPL để các địa phương thực hiện, trong đó tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông là nội dung thường xuyên được chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, địa phương tập trung thực hiện. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch để thực hiện công tác này hàng năm[[2]](#footnote-2) trong đó xác định rõ các nội dung cần thực hiện để đảm bảo trật tự an toàn giao thông phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của Sở, phân công cụ thể trách nhiệm của các Phòng, Trung tâm trong việc tổ chức thực hiện. Hàng năm, Sở Tư pháp tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ký kết chương trình phối hợp tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông với Ban an toàn giao thông tỉnh. Trên cơ sở các Kế hoạch và bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh, công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đã được Sở triển khai kịp thời, hiệu quả.

Đối với công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, ngay từ đầu năm, tại hội nghị công chức, viên chức, Sở Tư pháp tổ chức ký cam kết đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, đồng thời đưa nội dung chấp hành pháp luật về an toàn giao thông là một trong các tiêu chí xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Đồng thời, từ năm 2009 đến nay Sở đã tổ chức 14 Hội nghị tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động. Trong đó tập trung tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia và các quy định về chế tài xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Hàng năm không có công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật về giao thông.

Từ năm 2009 đến nay Sở đã phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh xây dựng 14 chương trình “Pháp luật và đời sống” với nội dung phản ánh tình hình chấp hành pháp luật về an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, phối hợp với văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh tổ chức 11 Hội nghị tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông tại cấp xã.

Việc xây dựng và in ấn tài liệu tuyên truyền pháp luật về giao thông được Sở chú trọng thực hiện, giai đoạn 2009- 2023 Sở đã xây dựng, cấp phát 500 đĩa CD tuyên truyền Luật Phòng chống tác hại của rượu bia để cấp xã sử dụng cho hệ thống loa truyền thanh cơ sở; 1.500 cuốn tài liệu về phòng, chống tác hại của rượu, bia; 5.000 cuốn tài liệu tuyên truyền “Một số quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ”, 1.000 tờ gấp. “Giới thiệu quy định xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông”, 4.000 cuốn tài liệu tuyên truyền pháp luật về đảm bảo an ninh trật tự, 3.000 cuốn Sổ tay pháp luật cho thanh thiếu niên trong đó có nội dung về an toàn giao thông, 4.000 cuốn tài liệu “Một số quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và an toàn giao thông ”, … Bên cạnh đó, mỗi năm Sở xuất bản 2.000 cuốn Bản tin Tư pháp với nhiều tin, bài tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông… Các tài liệu này được cấp phát miễn phí đến tận cơ sở và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên để đội ngũ này sử dụng, khai thác phục vụ công tác tuyên truyền pháp luật.

Đáng chú ý, trong những năm gần đây, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông đã được Sở chú trọng thực hiện. Sở đã tổ chức nhiều cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, trong đó có 3 cuộc thi có nội dung liên quan đến an toàn giao thông. Cụ thể: Năm 2020, Sở Tư pháp hướng dẫn tham gia cuộc thi trực tuyến “Pháp luật học đường” do Bộ Tư pháp tổ chức, trong đó Sở Tư pháp đã phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp bố trí địa điểm và tổ chức vòng thi chung kết tại tỉnh Hà Tĩnh. Cuộc thi này có nhiều kiến thức pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên, đặc biệt là lĩnh vực an toàn giao thông. Kết thúc cuộc thi, Hà Tĩnh có 19.065 thí sinh tham gia thi, là 01 trong 05 tỉnh có số lượng thí sinh tham gia đông nhất cả nước. Năm 2021, Sở Tư pháp phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin - Truyền thông và Tỉnh đoàn tổ chức Cuộc thi trực tuyến Thanh niên với pháp luật. Trong ngân hàng câu hỏi của Cuộc thi có nhiều câu hỏi pháp luật về an toàn giao thông, đặc biệt là quy định về xử phạt các hành vi vi phạm thường gặp. Cuộc thi đã thu hút sự tham gia của gần 50 nghìn đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh. Năm 2022, Sở Tư pháp đã tổ chức cuộc thi trực tuyến Tìm hiểu pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trong đó bộ câu hỏi tập trung giới thiệu các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, các nghị định quy định việc xử lý vi phạm hành chính ở một số lĩnh vực thường gặp, trong đó có an toàn giao thông. Cuộc thi thu hút 45.947 người tham gia thi với 70.228 lượt thi.

Ngoài ra, công tác tuyên truyền pháp luật về ATGT cũng được thực hiện có hiệu quả thông qua Cổng thông tin điện tử của Sở. Đặc biệt từ năm 2019 đến nay, Cổng thông tin của Sở được nâng cấp, xây dựng một chuyên mục riêng về PBGDPL, trung bình đăng tải khoảng 1.000 tin, bài/năm, trong đó có nhiều tin, bài về an toàn giao thông. Các đề cương và tài liệu PBGDPL về ATGT được Sở đăng tải trên Cổng thông tin điện tử để các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, vận dụng.

Hằng năm, Sở tổ chức các Hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân trong các nhà trường nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ này, thông qua đội ngũ này để tích cực tuyên truyền pháp luật nói chung và pháp luật về ATGT nói riêng đến cán bộ, Nhân dân, học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Ngoài việc chủ động hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, Sở Tư pháp thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai công tác PBGDPL về an toàn giao thông. Qua theo dõi của Sở Tư pháp, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật an toàn giao thông được triển khai thực hiện, thường xuyên, đa dạng về hình thức, nội dung. Từ năm 2009 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức 5.641 buổi tuyên truyền, với 4.277.534 lượt người tham gia; tổ chức hơn 21 hội thi bằng hình thức sân khấu hóa; in ấn và cấp phát 261.000 cuốn tài liệu, cấp phát 799.000 tờ rơi, áp phích tuyên truyền, thực hiện hơn 9.282 tin, bài, 2.329 tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, trên fanpage trang mạng xã hội Facebook, thu âm chuyên đề truyền thanh, phát hành hơn 3.025 đĩa CD tuyên truyền, phát thanh gần 8.216 lượt trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tổ chức cấp phát hơn 144.901 mũ bảo hiểm cho các trường học; tổ chức thăm hỏi động viên hơn 2.100 trường hợp nạn nhân, gia đình nạn nhân gặp hoàn cảnh khó khăn do tai nạn giao thông. Hàng năm, Tổ chức ký cam kết chấp hành pháp luật ATGT cho các bộ công chức người lao động, học sinh sinh viên và người dân trên địa bàn tỉnh, với tỷ lệ hơn 95%. Đáng chú ý đã có nhiều cách làm mới, mô hình hiệu quả trong công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông như: Mô hình cổng trường ATGT, Mô hình ký cam kết về ATGT, chấm điểm thi đua đối với các dòng họ trong việc chấp hành pháp luật về ATGT. Phối hợp với các doanh nghiệp tham gia hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng tham gia giao thông an toàn kết hợp trao tặng mũ bảo hiểm. Mô hình Tổ giám sát, chấn chỉnh tình trạng thanh thiếu nhi vi phạm pháp luật ATGT thông qua Chương trình *“Camera giấu kín”*. Đưa nội dung chấp hành pháp luật ATGT vào trong huơng ước của thôn, xóm để làm căn cứ nhắc nhở, giáo dục người dân nghiêm túc chấp hành luật ATGT…

Sở đã chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh. Trong đó từ năm 2019 đến nay, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh đãthực hiện 36 vụ việc tham gia tố tụng có liên quan đến ATGT. Đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý đã thực hiện ngày càng tốt hơn việc tranh tụng tại phiên tòa; hoạt động phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý được thực hiện ngay từ giai đoạn giải quyết nguồn tin, khởi tố vụ án, truy tố. Quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý, Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư ký hợp đồng tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý đã góp phần quan trọng giúp cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, giải quyết vụ án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, giảm tỷ lệ oan sai. Nhiều vụ việc đã được Tòa án giảm hình phạt tù, được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ. Đặc biệt, có 01 vụ án Hình sự về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ do Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng đã được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao lựa chọn làm Án lệ số 30/2020/AL để làm nguồn nghiên cứu, áp dụng trong xét xử cho những vụ án xảy ra tương tự.

**3. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT**

Trong những năm qua, công tác xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh luôn được Tỉnh ủy, HĐND, UBND quan tâm chỉ đạo thực hiện. Từ khi Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được ban hành, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về công tác XLPVHC trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác này[[3]](#footnote-3).

Để nâng cao trách nhiệm phối hợp trong công tác XLVPHC nói chung và xử phạt VPHC về ATGT nói riêng, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 04 quyết định quy phạm pháp luật về công tác XLVPHC, bao gồm: Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc quy định tiêu chí, thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong công tác XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác XLVPHC và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (thay thế Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND).

Công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về XLVPHC được Sở Tư pháp chú trọng thực hiện. Sở đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức 02 hội nghị trực tiếp quán triệt luật và các văn bản hướng dẫn thi hành với hơn 200 người tham gia[[4]](#footnote-4); 02 hội nghị trực tuyến tập huấn chuyên sâu kỹ năng nghiệp vụ trong phạm vi toàn tỉnh cho người có thẩm quyền xử phạt và các bộ, chiến sĩ tham mưu với sự tham gia của hơn 3.000 người tham dự[[5]](#footnote-5). Từ năm 2015 đến nay, Sở phát hành 04 cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về XPVPHC nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ tham mưu và có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực ATGT [[6]](#footnote-6). Các tài liệu đã hướng dẫn về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy trình các bước lập hồ sơ xử phạt... qua đó góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác này. Hàng năm, Sở Tư pháp đã cử báo cáo viên tại các hội nghị tập huấn của 13/13 đơn vị cấp huyện, thành phần tham gia các hội nghị này có lực lượng làm công tác tham mưu xử phạt về ATGT. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp cũng hướng dẫn, đôn đốc các ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến tập huấn nghiệp vụ về XLVPHC, trong đó có lĩnh vực ATGT. Từ tháng 7/2012 đến năm 2023, toàn tỉnh đã tổ chức hơn 2.773 cuộc hội nghị tuyên truyền, phổ biến, thu hút hơn 626.543 lượt người tham gia. Ngoài ra, các đơn vị, địa phương còn tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp, hiệu quả như: Xây dựng các sổ tay nghiệp vụ, xây dựng các phóng sự, tin, bài trên đài, báo, in và xuất bản các ấn phẩm, phát hành tờ rơi, tờ gấp, tổ chức cuộc thi, hội thi … Cùng với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp cũng hướng dẫn các ngành, các cấp tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác tham mưu và những người có thẩm quyền xử phạt nói chung và lĩnh vực ATGT nói riêng. Từ tháng 7/2012 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức hơn 566 cuộc tập huấn cho 150.746 lượt cán bộ, công chức, chiến sĩ phụ trách công tác này.

Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC nói chung trong đó có kiểm tra hồ sơ xử phạt VPHC tại các đơn vị có thẩm quyền trong lĩnh vực ATGT. Trên cơ sở nhiệm vụ đặt ra tại Kế hoạch công tác tư pháp hàng năm, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh thành lập 08 đoàn liên ngành kiểm tra về công tác XLVPHC và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại 18 đơn vị cấp Sở, ngành với 27 lượt kiểm tra, 13/13 đơn vị cấp huyện với 25 đợt kiểm tra, trong đó kiểm tra 33 đơn vị cấp xã. Đồng thời, chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ XLVPHC của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó chú trọng công tác kiểm tra các hồ sơ xử phạt lĩnh vực ATGT. Từ năm 2015 đến năm 2023, các ngành, địa phương đã tiến hành hơn 2.077 cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành tại hơn 7.115 đơn vị trong đó có lĩnh vực ATGT. Qua kiểm tra cho thấy về cơ bản các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác XLVPHC, bố trí công chức và đảm bảo các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ này. Việc lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính cơ bản được tiến hành kịp thời, đúng nguyên tắc, đúng căn cứ, thẩm quyền, hành vi vi phạm và tuân thủ theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Thông qua hoạt động kiểm tra cũng đã kịp thời phát hiện ra các sai sót và chấn chỉnh các đơn vị, địa phương, đồng thời đã có hướng dẫn nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, năm 2017 Sở Tư pháp tham gia đoàn giám sát về công tác XLVPHC của Ban pháp chế HĐND tỉnh, trong đó đã thực hiện giám sát về xử lý VPHC trong lĩnh vực an toàn giao thông tại Sở Giao thông vận tải, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh và một số địa phương. Qua giám sát, Sở Tư pháp đã phối hợp kiểm tra hồ sơ nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai sót tại các đơn vi, địa phương được giám sát.

Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao, Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực trật tự an toàn giao thông phức tạp thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh[[7]](#footnote-7). Các hồ sơ được kiểm tra nhằm đảm bảo việc xử phạt đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung theo quy định trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành. Ngoài ra, quá trình lập hồ sơ người có thẩm quyền tại các đơn vị, địa phương đã trao đổi trực tiếp với các bộ phòng chuyên môn khi xử lý các tỉnh huống có tính chất phức tạp. Kết quả phối hợp của Sở Tư pháp được UBND tỉnh và các đơn vị, địa phương đánh giá cao.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

- Nhìn chung hệ thống văn bản QPPL của tỉnh về đảm bảo TTATGT không ngừng được xây dựng và hoàn thiện, số lượng, chất lượng ngày càng được nâng lên rõ rệt; tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động quản lý nhà nước về giao thông nói chung và bảo đảm TTATGT nói riêng trên địa bàn tỉnh.

- Công tác PBGDPL về ATGT đã được thực hiện nghiêm túc, vừa đảm bảo tuyên truyền kịp thời, thường xuyên cho công chức, viên chức, người lao động trong ngành, vừa hướng mạnh công tác này đến tận cơ sở, góp phần nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật về ATGT cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Nội dung triển khai đảm bảo bám sát các văn bản chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của Ban An toàn giao thông tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trong từng thời điểm; hình thức triển khai đa dạng và phong phú, kết hợp nhuần nhuyễn giữa các hình thức tuyên truyền truyền thống và hiện đại, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác này bước đầu đạt kết quả đáng ghi nhận.

- Về cơ bản công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATGT đã được các ngành chuyên môn và các cấp quan tâm thực hiện, đảm bảo tuân thủ về trình tự, thủ tục, thời hạn, thời hiệu và thẩm quyền. Các quyết định xử phạt trong lĩnh vực này cơ bản được thi hành, không có quyết định bị hủy bỏ do vi phạm trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Việc sửa đổi các văn bản về xử phạt hành chính trong lĩnh vực ATGT được sửa đổi kịp thời, các chế tài xử lý cơ bản đảm bảo nghiêm minh góp phần giảm thiểu hành vi vi phạm khi tham gia giao thông.

**2. Hạn chế và nguyên nhân:**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn giao thông của Sở Tư pháp vẫn còn một số hạn chế như sau:

**2.1 Về hoàn thiện thể chế và theo dõi thi hành pháp luật**

**a) Hạn chế**

**-** Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có lúc còn chậm so với thực tế việc thi hành Luật, Nghị định, Thông tư. Hệ thống pháp luật của Trung ương thường xuyên thay đổi, có nội dung chưa đồng bộ; một số quy định chưa phù hợp thực tiễn, văn bản hướng dẫn thi hành ban hành chậm và thiếu cụ thể đã gây khó khăn cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và thi hành pháp luật tại địa phương.

- Thể chế của tỉnh trong lĩnh vực an toàn giao thông vẫn có một số sai sót về quy định hiệu lực thi hành (chưa đảm bảo quy định tại khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ), một số văn bản còn có lỗi thể thức, kỹ thuật trình bày…

- Tổ chức, bộ máy và nguồn nhân lực cho công tác TDTHTHPL nói chung và TDTHPL về TTATGT nói riêng chưa đảm bảo, đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác này tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn chủ yếu là kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác theo dõi THPL cũng như tổ chức thi hành pháp luật trong thực tiễn.

**b) Nguyên nhân**

**\* Nguyên nhân khách quan**

Khối lượng công việc ngày càng tăng, thường xuyên phát sinh các nhiệm vụ đột xuất, nhiều vụ việc phức tạp, yêu cầu cao về chất lượng, tiến độ công việc,... trong khi đó, số lượng, chất lượng cán bộ làm công tác xây dựng văn bản vẫn còn hạn chế nhất định.

**\* Nguyên nhân chủ quan**

- Nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, trong đó có lĩnh vực ATGT có nơi, có lúc chưa đầy đủ, còn hạn chế.

- Trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, các cơ quan, đơn vị còn tình trạng chưa chú ý đến thể thức, kỹ thuật và hiệu lực thi hành của văn bản QPPL.

- Việc tổ chức thực hiện, đưa VBQPPL vào cuộc sống sau khi được ban hành còn chậm. Việc giám sát, tổng kết, đánh giá hiệu quả, tác dụng của VBQPPL khi được ban hành, phạm vi tác động chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác phối hợp xây dựng văn bản, nhất là phối hợp đánh giá về tính khả thi chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

- Việc bố trí kinh phí dành cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL mặc dù đã được quan tâm nhưng còn hạn hẹp nhất là ở cấp huyện và cấp xã, có một số đơn vị còn chưa phân bổ kinh phí cho công tác này.

**2.2 Về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật**

**a) Hạn chế**

- Việc triển khai các hoạt động PBGDPL về an toàn giao thông có thời điểm chưa đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú.

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở mặc dù đã được tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nhưng nhìn chung chất lượng chưa đồng đều, kỹ năng còn hạn chế, do đó ảnh hưởng nhất định đến công tác tuyên truyền pháp luật, trong đó có tuyên truyền pháp luật về ATGT cho Nhân dân.

- Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác PBGDPL chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm do đó ảnh hưởng đến chất lượng công tác PBGDPL, trong đó có lĩnh vực ATGT.

- Nguồn kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ do đó trong thực hiện chủ yếu phải tăng cường lồng ghép với các công tác khác.

**b) Nguyên nhân của hạn chế**

**\* Nguyên nhân khách quan:**

- Các văn bản pháp luật được ban hành nhiều, nội dung pháp luật cần tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ và Nhân dân tương đối lớn nên phải bố trí các hoạt động tuyên truyền hợp lý, đảm bảo tuyên truyền được nhiều văn bản pháp luật cho Nhân dân.

- Công tác PBGDPL nói chung và PBGDPL về an toàn giao thông nói riêng có thời điểm bị ảnh hưởng do dịch bệnh (Covid-19 giai đoạn 2019-2021), bão lụt... nên không đảm bảo tính thường xuyên, đặc biệt là thông qua hình thức tuyên truyền trực tiếp....

- Điều kiện nguồn ngân sách của tỉnh nói chung còn khó khăn nên kinh phí đảm bảo cho công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông mà Sở Tư pháp được cấp còn thấp, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ (20-25 triệu/năm), chủ yếu phải tăng cường lồng ghép.

**\* Nguyên nhân chủ quan:**

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, vai trò của công tác PBGDPL về ATGT nên trong tổ chức thực hiện còn thiếu quyết liệt.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đặc biệt là ở cơ sở còn hạn chế, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin chưa cao nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông.

- Ý thức chấp hành chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông của một bộ phận Nhân dân chưa cao, mặc dù được tuyên truyền nhưng vẫn có hành vi vi phạm.

**2. 3. Về công tác phối hợp xử lý vi phạm hành chính**

**a) Hạn chế**

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC năm 2020 đã hoàn thiện hơn các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục trong xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, bên cạnh đó một số quy định còn gặp khó khăn khi triển khai trong thực tiễn như việc quy định thời hạn trong vòng 24 giờ, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính phải chuyển ngay toàn bộ hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt.

- Một số quy định của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 31/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng) chưa phù hợp như: tại khoản 2 Điều 80 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Điểm b Khoản 30 Điều 2 Nghị định 123/2021/NĐ-CP) quy định trong trường hợp chủ phương tiện vi phạm không có mặt tại nơi xảy ra vi phạm, thì người có thẩm quyền căn cứ vào hành vi vi phạm để lập biên bản vi phạm hành chính đối với chủ phương tiện và tiến hành xử phạt theo quy định của pháp luật, trong khi đó tại điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định : “*Trường hợp một vụ việc có nhiều hành vi vi phạm hành chính khác nhau, trong đó có hành vi được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản vi phạm hành chính được lập đối với các hành vi trong vụ việc đó trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được đầy đủ kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan*.” Do đó, việc lập biên bản VPHC ngay chưa thực hiện việc xác minh các thông tin đầy đủ có thể dẫn đến xác đinh sai đối tượng vi phạm.

Cũng tại điểm b khoản 3 Điều 81 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP quy định *“trường hợp tại thời điểm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt chưa tạm giữ được giấy phép, chứng chỉ hành nghề của cá nhân, tổ chức vi phạm thì thời điểm bắt đầu tính hiệu lực thi hành của hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề là kể từ thời điểm mà người vi phạm xuất trình giấy phép, chứng chỉ hành nghề cho người có thẩm quyền xử phạt tạm giữ”*. Do quy định phải xuất trình giấy phép mới thực hiện tước thời hạn sử dụng nên trong thực tiễn một số đối tượng cố tình không xuất trình và khai báo không có giấy phép lái xe để chuyển hành vi từ có Giấy phép lái xe sang không có Giấy phép lái xe nhằm trốn tránh việc bị tước Giấy phép lái xe.

- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông diễn ra khá phổ biến chiếm tỷ lệ lớn trong các vụ việc vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Công tác PBGDPL về XLVPHC tại một số đơn vị, địa phương triển khai thực hiện chưa đồng bộ, công tác tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về XPVPHC chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; việc áp dụng pháp luật về XPVPHC có một số trường hợp còn chưa đảm bảo chặt chẽ về căn cứ pháp lý, trình tự, thủ tục, biểu mẫu, qua kiểm tra một số hồ sơ xử phạt VPHC còn có những sai sót cần phải thực hiện việc sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của pháp luật.

**b) Nguyên nhân**

**\* Nguyên nhân khách quan:**

- Một số quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định xử phạt trong lĩnh vực ATGT quy định chưa phù hợp với thực tiễn dẫn đến quá trình áp dụng gặp khó khăn.

- Một bộ phận người dân ý thức chấp hành pháp luật chưa cao, đặc biệt độ tuổi vị thành niên khi tham gia giao thông còn có hành vi vi phạm hành chính.

**\* Nguyên nhân chủ quan**

- Một bộ phận cán bộ làm công tác xử phạt vi phạm hành chính còn có hạn chế về năng lực, do đó quá trình thực hiện xác minh các hồ sơ vi phạm có tính chất phức tạp còn có những sai sót.

- Việc bố trí nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ này ở một số đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức do đó chưa đảm bảo được yêu cầu thực tiễn đặt ra.

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Đảm bảo sự lãnh đạo thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng; sự chỉ đạo điều hành thường xuyên của chính quyền, sự giám sát chặt chẽ của các cơ quan dân cử, các tổ chức xã hội và Nhân dân đối với hoạt động xây dựng pháp luật nói chung và pháp luật về đảm bảo TTATGT nói riêng.

- Chú trọng, nâng cao chất lượng xây dựng thể chế về ATGT của tỉnh, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong quá trình xây dựng, ban hành. Đảm bảo tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Gắn kết giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao chất lượng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm đánh giá tính tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản sau khi được ban hành để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với những văn bản không phù hợp.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị trong công tác PBGDPL về TTATGT. Xem đây là nhiệm vụ quan trọng của cơ quan, đơn vị, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, ưu tiên dành nguồn lực để thực hiện hiệu quả công tác này.

- Quá trình lập hồ sơ xử phạt VPHC cần có sự phối hợp giữa bộ phận làm công tác tham mưu và bộ phận làm công tác quản lý nhà nước để rà soát hồ sơ trước khi ban hành quyết định xử phạt, đặc biệt đối với các hồ sơ có tính chất phức tạp.

**IV. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ**

**1. Giải pháp**

- Nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định, góp phần hoàn thiện thể chế của tỉnh về an toàn giao thông, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật; phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị trong nghiên cứu xây dựng, đề xuất chính sách và soạn thảo, trình VBQPPL về ATGT.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến đảm bảo TTATGT nhằm nâng cao chất lượng văn bản lĩnh vực này.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện công tác PBGDPL về ATGT. Tăng cường mối quan hệ phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong thực hiện công tác đảm bảo trật tự ATGT.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT, đặc biệt chú trọng việc ứng dựng công nghệ thông tin trong công tác này, tăng cường tập huấn pháp luật về ATGT cho công chức, viên chức, người lao động của ngành và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh ...

- Tăng cường nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Các đơn vị, địa phương chủ động thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu xử phạt và người có thẩm quyền xử phạt. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các chức danh có thẩm quyền xử phạt nhằm đảm bảo ban hành quyết định xử phạt đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và đúng thời hạn.

- Quan tâm bố trí nguồn lực nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, PBGDPL, XLVPHC nói chung và lĩnh vực TTATGT nói riêng.

2. **Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị Quốc hội sớm ban hành Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông (thay thế Luật giao thông đường bộ năm 2008) để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Đồng thời xem xét sửa đổi một số quy định của Luật xử lý VPHC đặc biết quy định về chuyển hồ sơ trong 24 giờ nhằm tháo gỡ khó khăn cho người thi hành công vụ.

- Đề nghị Chính phủ kịp thời sửa đổi Nghị định số 100/2019/NĐ-CP và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP nhằm đảm bảo tính phù hợp trong hệ thống pháp luật, đồng thời tránh tình trạng đối tượng vi phạm lợi dụng các quy định pháp luật nhằm trốn tránh trách nhiệm.

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương thực hiện việc ban hành văn bản quy định chi tiết kịp thời, đầy đủ nội dung giao quy định chi tiết tại VBQPPL của các cơ quan có thẩm quyền ở trung ương theo quy định, thực hiện việc công bố hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền công bố VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý hết hiệu lực; kịp thời có văn bản hướng dẫn những khó khăn, vướng mắc của địa phương liên quan đến công tác xây dựng pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý, tạo điều kiện cho địa phương xây dựng, ban hành VBQPPL kịp thời, chính xác.

- Đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương khi giao nội dung quy định chi tiết cho HĐND, UBND phải rõ ràng, cụ thể tránh trường hợp chung chung (ví dụ như giao UBND tỉnh ban hành VBQPPL trong lĩnh vực nào đó mà không xác định nội dung cụ thể) gây khó khăn cho địa phương trong việc xác định nội dung để xây dựng, ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ chỉ đạo các cơ quan bộ, ngành ở Trung ương tuân thủ nghiêm quy trình xây dựng văn bản QPPL như thời gian tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL; tuân thủ quy định khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản QPPL tránh tình trạng một số Luật đã được ban hành nhưng Nghị định và Thông tư hướng dẫn chưa kịp thời gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023, Sở Tư pháp báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Đoàn Giám sát số 11 của Đoàn ĐBQH tỉnh;- Ban ATGT tỉnh;- Lãnh đạo Sở;- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;- Lưu: VT, PBGDPL;- Gửi: Điện tử. | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Đinh Văn Hồng** |

1. Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Bộ luật Hàng hải Việt Nam [↑](#footnote-ref-1)
2. Kế hoạch số 08/KH-STP ngày 15/01/2019, Kế hoạch số 12/KH-STP ngày 10/01/2020, Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 20/01/2021, Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 15/01/2022, Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 16/01/2023…… [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch số 453/KH-UBND ngày 22/10/2014 về thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 141/KH-UBND về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Công văn số 1003/UBND-NC ngày 24/02/2020 chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt sâu rộng các nội dung Nghị định số 19/2020/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-3)
4. Năm 2016, Sở Tư pháp tham mưu tổ chức Hội nghị quán triệt Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND và trao đổi những khó khăn, vướng mắc trong công tác XLVPHC với sự tham gia của đại diện các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Năm 2019, Sở Tư pháp tổ chức 01 cuộc tập huấn chuyên sâu về công tác XLVPHC cho người có thẩm quyền xử phạt và đội ngũ tham mưu công tác này của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện. [↑](#footnote-ref-4)
5. Năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tập quán triệt một số nhiệm vụ trong việc triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC tại 15 điểm cầu gồm UBND tỉnh, Sở Tư pháp và điểm cầu tại các huyện, thành phố, thị xã với hơn 1.598 đại biểu là đại diện Lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức thực hiện và tham mưu thực hiện nhiệm vụ XLVPHC và quản lý nhà nước về XLVPHC trên toàn tỉnh

Năm 2023, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính tại 14 điểm cầu gồm UBND tỉnh và điểm cầu tại các huyện, thành phố, thị xã vơi sự tham dự của hơn 1.454 đại biểu là đại diện thanh tra các sở; UBND cấp huyện, cấp xã; cán bộ, công chức thực hiện và tham mưu thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính và quản lý nhà nước về XLVPHC trên toàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Năm 2016, Sở Tư pháp phát hành tài liệu “Một số quy định về xử phạt vi phạm hành chính”;

Năm2019, Sở Tư pháp phát hành 1500 cuốn tài liệu “Hướng dẫn lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính”;

Năm 2021, Sở Tư pháp đã biên soạn, phát hành 3.000 cuốn tài liệu "một số câu hỏi liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính";

Năm 2023, Sở Tư pháp đã biên soạn 1.000 cuốn tài liệu “Những vấn đề cần quan tâm trong lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính”. [↑](#footnote-ref-6)
7. Từ năm 2015 đến 2019 và năm 2021 không có vụ việc XPVPHC trong lĩnh vực ATGT thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh chuyển qua STP thẩm định hồ sơ.

Năm 2020: tham mưu 01 vụ việc XPVPHC đối với ông Nguyễn Hữu Tú do Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà trình với các hành vi: Chuyển làn đường không đúng quy định gây tai nạn giao thông; Điều khiển xe ô tô có Giấy phép lái xe nhưng đã hết hạn sử dụng dưới 06 tháng;

Năm 2022 tham mưu các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy đối với ông Phạm Anh Tuấn do Chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh trình; hành vi điều khiển xe có nồng độ cồn do UBND huyện Đức Thọ trình.

Năm 2023, tham mưu các hồ sơ xử phạt về hành vi điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có nồng độ cồn đối với ông Phan Thanh Long do UBND huyện Đức Thọ trình; Xử phạt Lê Văn Thống, Phạm Xuân Trường với hành vi điều khiển xe ô tô mà trong máu có nồng độ cồn đâm vào phía sau xe mô tô do anh Nguyễn Văn Thành điều khiển, chở theo sau Lê Văn Thống đang di chuyển trên đường, cả 02 bị hại đều không đội mũ bảo hiểm do UBND huyện Nghi Xuân trình; hành vi điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy của ông Phạm Hồng Vân do Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh trình; hành vi điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy của ông Phan Anh Pháp do Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ trình; xử phạt ông Riêu Quốc Kỳ về hành vi không chấp hành việc kiểm tra tải trọng do Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà trình.

Trong 03 tháng đầu năm 2024 đã tham mưu các hồ sơ: xử phạt ông Trần Văn Mạnh do UBND thị xã Hồng Lĩnh trình; xử phạt ông Nguyễn Mậu Ngọc do UBND huyện Đức Thọ trình; xử phạt ông Võ Văn Thành do UBND thị xã Kỳ Anh trình với các hành vi sử dụng ma túy khi tham gia giao thông, điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có nồng độ cồn, không có Giấy phép lái xe. [↑](#footnote-ref-7)